

ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN LÝ THUYẾT

HỌC KỲ: I

NĂM HỌC: 2015 – 2016

Bậc đào tạo:

Học phần:

Lớp: _____ Ngày thi: ____ / ____ / 201

Thời gian thi: _____ (không kể thời gian phát đề)

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu, nộp lại đề sau khi thi

- Bài thi này gồm 25câu, mỗi câu 0,4 điểm.

(HỌC SINH KHÔNG ĐƯỢC SỬ DỤNG TÀI LIỆU, KHÔNG GHI VÀO ĐỀ, NỘP LẠI ĐỀ)

Họ và tên HS :	Chữ ký Giám thị I	Chữ ký giám thị II	Số phách
Ngày sinh:			
Số báo danh:			

✂-----

Chữ ký Giám khảo I	Chữ ký giám khảo II	ĐIỂM BÀI THI		Số phách
		(bằng số)	(bằng chữ)	

Mã đề

CHỌN LỰA ĐÁP ÁN ĐÚNG

CHỌN



BỎ



CHỌN LẠI



01. (A) (B) (C) (D)

08. (A) (B) (C) (D)

15. (A) (B) (C) (D)

22. (A) (B) (C) (D)

02. (A) (B) (C) (D)

09. (A) (B) (C) (D)

16. (A) (B) (C) (D)

23. (A) (B) (C) (D)

03. (A) (B) (C) (D)

10. (A) (B) (C) (D)

17. (A) (B) (C) (D)

24. (A) (B) (C) (D)

04. (A) (B) (C) (D)

11. (A) (B) (C) (D)

18. (A) (B) (C) (D)

25. (A) (B) (C) (D)

05. (A) (B) (C) (D)

12. (A) (B) (C) (D)

19. (A) (B) (C) (D)

06. (A) (B) (C) (D) (E)

13. (A) (B) (C) (D)

20. (A) (B) (C) (D)

07. (A) (B) (C) (D)

14. (A) (B) (C) (D)

21. (A) (B) (C) (D)

